

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HS - ST
Ngày 31 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Huy Phúc và ông Hà Quang Thịnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trung Hải và ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử bằng hình thức số hóa công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 15/10/2001, tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn Ng, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn A, sinh năm 1974 và bà Đỗ Thị Hương S, sinh năm 1981; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, *có mặt*.

- **Bị hại:** Chi nhánh Công ty Cổ phần thể giới di động tại tỉnh Tuyên Quang
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung Thủy - chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Quang Khánh - chức vụ: Trưởng nhóm bộ phận an ninh - Chi nhánh Công ty Cổ phần thể giới di động tại tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Địa chỉ: Số 5B/368 H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Quan Văn Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà 661, tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

2. Anh Quan Văn Ch, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

3. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt(có đơn xin vắng mặt)*.

4. Anh Vũ Hồng S, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt(có đơn xin vắng mặt)*.
5. Ông Lê Văn D, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 5 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt(có đơn xin vắng mặt)*.
6. Anh Lê Văn A, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 5 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt(có đơn xin vắng mặt)*.
7. Chị Trần Thị Thùy Tr, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.
8. Bà Đặng Thị N, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái là nhân viên của cửa hàng Điện máy xanh H, tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Tối 20/6/2022, T được phân công lịch trực tại cửa hàng, do bản thân ham chơi, muốn kiếm tiền nhanh nên T đã tham gia cá cược đánh bạc trên mạng Internet nhưng đã thua hết tiền, không có tiền để tiếp tục tham gia đánh bạc nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại cửa hàng Điện máy xanh để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 20/6/2022 đến 09 giờ ngày 21/6/2022, T đã 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tiền, điện thoại tại cửa hàng Điện máy xanh H, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Khoảng 23 giờ ngày 20/6/2022, Toàn đi vào vị trí két bạc để tiền thu ngân trong cửa hàng, thấy két không khóa nên mở két thấy bên trong có nhiều tiền nhưng chỉ lấy 20.000.000 đồng, sau đó đi bộ đến cửa hàng điện thoại “DI DONG 39” tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H nhờ Vũ Hồng S sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H là nhân viên của cửa hàng chuyển số tiền 7.700.000 đồng đến tài khoản số 103871524427 của Ngân hàng Vietinbank mang tên Đặng Văn T với phí chuyển là 50.000 đồng. Số tiền còn lại 12.250.000 đồng, T giấu tại túi quần bên phải đang mặc. Sau khi nhận được tiền T chuyển số tiền 7.700.000 đồng đến tài khoản số 103872971591 của Ngân hàng Vietinbank mang tên Nguyễn Hải N (*Không xác định được địa chỉ cụ thể*) để trao đổi mua, bán tiền ảo trong trò chơi đánh bạc do T đang tham gia. Ngay sau khi nhận được tiền trong tài khoản trò chơi đánh bạc thì T đã sử dụng toàn bộ số tiền để tham gia cá cược nhiều ván bạc bị thua hết.

Lần 2: Khoảng 01 giờ ngày 21/6/2022 do muốn có thêm tiền để đánh bạc, T tiếp tục đi vào vị trí két để tiền trộm cắp 7.500.000 đồng, sau đó đi đến quán Karaoke Ruby tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H nhờ chủ quán là Lê Văn D, sinh năm 1966 và Lê Văn A, sinh năm 1994 cùng trú tại thôn 5 M, xã Y, huyện H chuyển số tiền 19.000.000 đồng (gồm 12.250.000 đồng trộm cắp ở lần một và 7.500.000 đồng mới trộm cắp) đến số tài khoản ngân hàng Vietinbank của T với phí là 100.000 đồng, số tiền còn lại 650.000 đồng T giữ lại. Sau khi nhận được tiền, T chuyển toàn bộ số tiền 19.000.000 đồng vào tài khoản

Viettinbank mang tên Đặng Hải N mua tiền ảo để thực hiện hành vi đánh bạc. Quá trình đánh bạc T chơi nhiều ván bị thua hết.

Lần 3: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, do đã thua hết tiền nên T tiếp tục quay lại vị trí kết để tiền mở kết trộm cấp 29.550.000 đồng, do đã muộn không nhờ được người chuyển tiền vào tài khoản nên T giấu toàn bộ số tiền vừa trộm cấp vào túi quần bên trái đang mặc sau đó đi ngủ. Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 21/6/2022, T đến cửa hàng điện thoại “DI DONG 39” tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H nhờ Nguyễn Văn L, sinh năm 1967, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H chuyển số tiền 30.000.000 đồng (gồm 29.550.000 đồng trộm cấp và 650.000 đồng trộm cấp trước đó) đến số tài khoản Viettinbank của T với phí chuyển là 50.000 đồng, số tiền còn lại 150.000 đồng T giữ lại. Sau khi có tiền trong tài khoản, T chuyển toàn bộ số tiền vào tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Hải N để cá cược đánh bạc nhưng thua hết.

Lần 4: Khoảng 06 giờ ngày 21/6/2022, vì muốn gỡ lại số tiền đã thua nên T tiếp tục tìm tài sản trong cửa hàng Điện máy xanh để trộm cấp. T đi đến vị trí quầy thu ngân trong cửa hàng thì thấy 01 chiếc ví để trên mặt bàn, T mở ví ra thấy bên trong có nhiều tiền nhưng do sợ bị phát hiện nên chỉ lấy 1.700.000 đồng, sau đó quay lại vị trí kết để tiền lấy trộm 2.550.000 đồng. T cầm số tiền vừa trộm cấp đi đến cửa hàng “DI DONG 39” tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H nhờ Vũ Hồng S chuyển số tiền 4.300.000 đồng (Gồm 4.250.000 đồng mới trộm cấp và 150.000 đồng trộm cấp trước đó) vào tài khoản ngân hàng Viettinbank của T với phí chuyển 20.000 đồng, số tiền còn lại là 80.000 đồng T giữ lại. Sau khi có tiền trong tài khoản, T chuyển đến tài khoản mang tên Nguyễn Hải N mua tiền ảo để tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc thua hết.

Lần 5: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 21/6/2022 để có tiền đánh bạc, T tiếp tục nảy sinh ý định trộm cấp điện thoại di động trong cửa hàng để bán lấy tiền. T đi đến vị trí tủ trưng bày điện thoại trong cửa hàng mở tủ lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro Max, màu xanh dương, dung lượng 128 GB đem đến cửa hàng điện thoại “DI DONG 39” tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H bán cho chủ cửa hàng là Quan Văn Q, sinh năm 1991 với giá 20.000.000 đồng, Q đưa cho T 1.500.000 đồng tiền mặt và chuyển 18.500.000 đồng vào tài khoản Viettinbank của T, ngay sau khi nhận được tiền T chuyển toàn bộ số tiền vào tài khoản mang tên Nguyễn Hải N để tham gia đánh bạc qua Internet bị thua hết. Do sợ bị phát hiện nên T đã trả lại số tiền 1.580.000 đồng (Gồm 1.500.000 đồng bán điện thoại và 80.000 đồng đã trộm cấp trước đó) vào ví để trên quầy thu ngân đã trộm cấp trước đó.

Lần 6: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, T tiếp tục đi đến vị trí tủ trưng bày để điện thoại mở tủ lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro, màu xanh lá, dung lượng 128GB của cửa hàng giấu vào túi quần bên phải đang mặc đi đến cửa hàng “THÀNH TRÂN STORE” có địa chỉ tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H bán cho Quan Văn Ch, sinh năm 1995 là chủ cửa hàng với số tiền 19.500.000 đồng, T nhận tiền bằng hình thức chuyển khoản sau đó chuyển toàn bộ số tiền vào tài khoản mang tên Nguyễn Hải N để tham gia đánh bạc nhưng thua hết.

Lần 7: Để có tiền tiếp tục đánh bạc, khoảng 09 giờ ngày 21/6/2022, T tiếp tục lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy iPhone 13 Pro, màu xanh lá, dung lượng 128GB của cửa hàng để trên quầy trưng bày với ý định đem bán lấy tiền để tiếp tục đánh bạc nhưng bị Trần Thị Thùy Tr là nhân viên cửa hàng phát hiện hành vi trộm cắp và tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H. Thấy không thể che giấu được hành vi phạm tội, hồi 16 giờ 40 phút ngày 21/6/2022, Đặng Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú về hành vi phạm tội và giao nộp 01 điện thoại đã trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Giá trị 03 chiếc điện thoại bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 21/6/2022 là 95.970.000 đồng (*chín mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Tổng số tiền và giá trị 03 điện thoại di động Đặng Văn T trộm cắp là 157.270.000đ (*một trăm năm mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 59/CT-VKSHY ngày 19/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố Đặng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 04 (*bốn*) năm đến 04 (*bốn*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quan Văn Q, Quan Văn Ch không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Chi nhánh Công ty cổ phần thế giới di động tại tỉnh Tuyên Quang số tiền 1.580.000đồng (*một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tịch thu lưu hồ sơ 01 USB nhãn hiệu SanDisk có chứa 05 tập tin video trích xuất từ Camera an ninh lắp đặt tại cửa hàng Điện máy xanh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên trích xuất có tổng dung lượng 432MB chuyển theo hồ sơ vụ án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với nội dung cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại Chi nhánh Công ty cổ phần thế giới di động tại tỉnh Tuyên Quang do Ông Đỗ Quang Khánh đại diện theo ủy quyền xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xử bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quan Văn Q, Quan Văn Ch xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự.

Phiên tòa xét xử theo hình thức số hóa, công khai; tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên đã trình chiếu công khai tài liệu, chứng cứ theo quy định để bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được kiểm tra trực tiếp, công khai các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa; bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí, không có ý kiến gì sau khi được kiểm tra các tài liệu, chứng cứ trực tiếp tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 20/6/2022 đến 09 giờ ngày 21/6/2022, tại cửa hàng Điện máy xanh H, thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Văn T sinh ngày 15/10/2001, trú tại thôn Ng, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái đã có hành vi 07 lần trộm cắp tài sản của cửa hàng Điện máy xanh H, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 23 giờ ngày 20/6/2022 trộm cắp 20.000.000đ tiền VNĐ để trong két bạc tại cửa hàng Điện máy xanh.

Lần 2: Khoảng 01 giờ ngày 21/6/2022 trộm cắp 7.500.000đ tiền VNĐ để trong két bạc tại cửa hàng Điện máy xanh.

Lần 3: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/6/2022 trộm cắp 29.550.000đ tiền VNĐ để trong két bạc tại cửa hàng Điện máy xanh.

Lần 4: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 21/6/2022 trộm cắp 1.700.000đ tiền VNĐ trong ví trên bàn thu ngân tại cửa hàng và 2.550.000đ tiền VNĐ để trong két bạc tại cửa hàng Điện máy xanh, tổng số tiền trộm cắp là 4.250.000đ.

Lần 5: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 21/6/2022 trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro Max, màu xanh dương, dung lượng 128 GB để tại quầy trưng bày cửa hàng Điện máy xanh trị giá 33.990.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2022 trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro, màu xanh lá, dung lượng 128GB để tại quầy trưng bày cửa hàng Điện máy xanh trị giá 30.990.000đ.

Lần 7: Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2022 trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro, màu xanh lá, dung lượng 128GB của cửa hàng để trên quầy trưng bày trị giá 30.990.000đ.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 157.270.000đ (*một trăm năm mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Đặng Văn Toàn về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo để khắc phục hậu quả, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo ra đầu thú trước cơ quan pháp luật. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

Hình phạt và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/6/2022 bà Đặng Thị N (Cô của Đặng Văn T) đã bồi thường 59.720.000 đồng cho Đỗ Quang Khánh là đại diện của cửa hàng Điện máy xanh; Ngày 20/7/2022 bà Đỗ Thị Hương S (Mẹ đẻ T) và bà Đặng Thị N đã bồi thường 20.000.000 đồng cho Quan Văn Q; bồi thường 19.500.000 đồng cho Quan Văn Ch. Đại diện bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu đề nghị gì thêm

phần dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong phần quyết định của bản án.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy I Phone 13 Pro; 01 chiếc I Phone 13 Pro Max chưa qua sử dụng mà bị cáo đã trộm cắp. Ngày 24/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại người đại diện theo ủy quyền của cửa hàng Điện máy xanh là ông Đỗ Quang Khánh 03 chiếc điện thoại di động nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 1.580.000 đồng đang tạm gửi tại tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Xét thấy đây là số tiền do bị cáo trộm cắp nên cần tuyên trả lại cho đại diện bị hại.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple; kiểu máy iPhone 6s; màu hồng; số IMEI: 355423070540682, trong điện thoại gắn Sim số 0367560624 của nhà mạng Viettel, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ (*Đã được niêm phong theo quy định*) tạm giữ của bị cáo Đặng Văn T là vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang (chuyển theo tài liệu hồ sơ tin báo đánh bạc để giải quyết nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau).

Đối với 01 USB nhãn hiệu SanDisk có chứa 05 tập tin video trích xuất từ Camera an ninh lắp đặt tại cửa hàng Điện máy xanh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên trích xuất có tổng dung lượng 432MB chuyển theo hồ sơ vụ án, cần tịch thu lưu hồ sơ.

Đối với hành vi đánh bạc của Đặng Văn T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tách hành vi, tài liệu, đồ vật liên quan để xem xét xử lý khi đủ căn cứ.

Đối với Quan Văn Q, Quan Văn Ch khi mua điện thoại không biết tài sản là do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Vũ Hồng S, Lê Văn D, Lê Văn A, Nguyễn Văn L khi chuyển tiền hộ bị cáo không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (21/6/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho Chi nhánh Công ty Cổ phần thế giới di động tại tỉnh Tuyên Quang do ông Đỗ Quang Khánh đại diện theo ủy quyền số tiền 1.580.000đồng (*một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*). Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1064845.000000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện H (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 24/8/2022).

Tịch thu lưu hồ sơ 01 USB nhãn hiệu SanDisk có chứa 05 tập tin video trích xuất từ Camera an ninh lắp đặt tại cửa hàng Điện máy xanh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H trích xuất có tổng dung lượng 432MB.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Cao Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Huy Phúc - Hà Quang Thịnh

Hoàng Cao Tiến

